

Số: LQSL_584/10h30/DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO Lũ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA Lũ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ
VÀ THANH HÓA**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 10 giờ ngày 21/8 đến 10 giờ ngày 22/8), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Tà Gia 144,8mm (Lai Châu); Nậm Giôn 177,4mm (Sơn La); Vạn Mai 87,6mm (Phú Thọ); Nghinh Tường 119,4mm (Thái Nguyên); Trà Lĩnh 104,4mm (Cao Bằng); Mẫu Sơn 328,6mm (Lạng Sơn); Phình Hồ 212,4mm (Quảng Ninh); Tân Sơn 162,2mm (Bắc Ninh); Trung Lý 117,4mm (Thanh Hoá);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Thái Nguyên, Lạng Sơn, Phú Thọ, Quảng Ninh, Thanh Hoá từ 20-30mm, có nơi trên 80mm; Lai Châu, Sơn La, Cao Bằng, Bắc Ninh từ 5-10mm, có nơi trên 40mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 10h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Trần Tuyết Mai

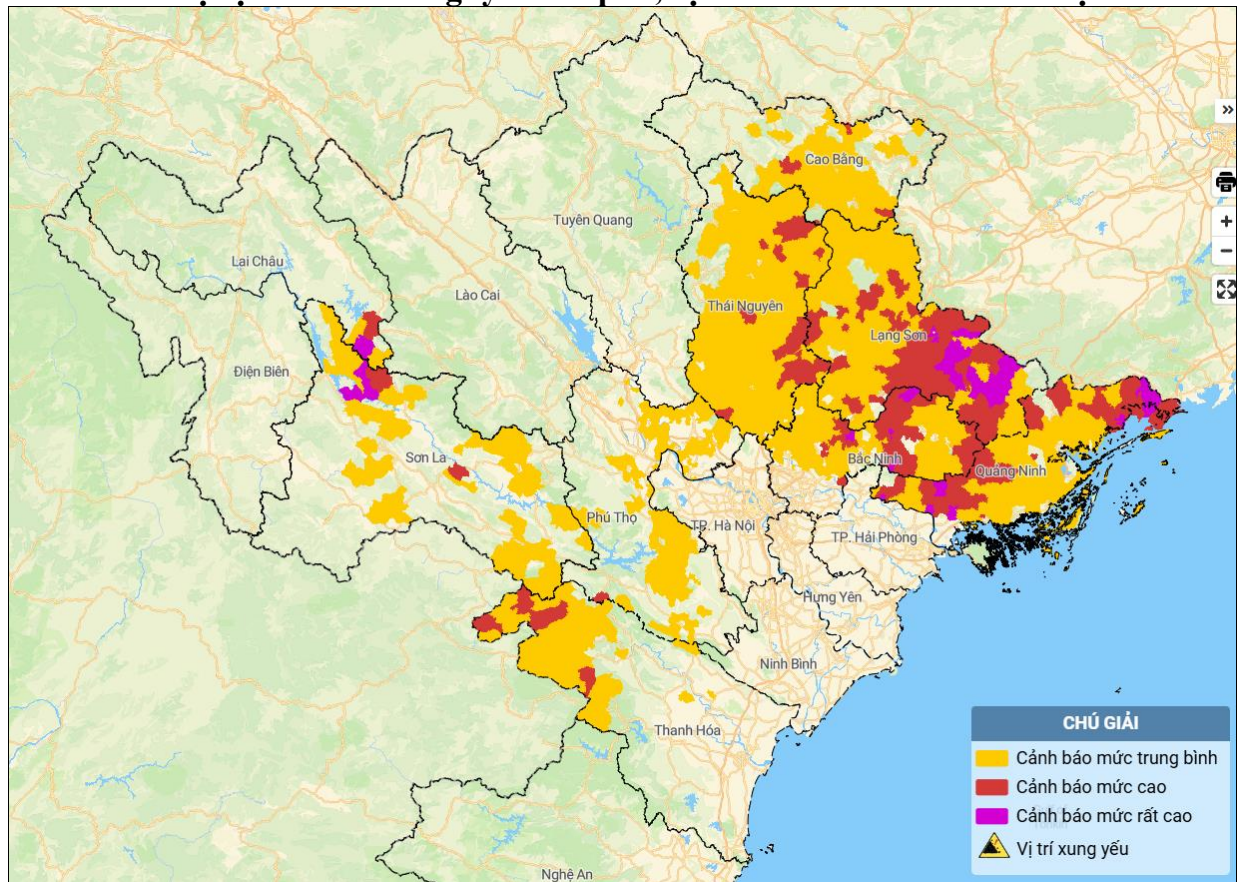
PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	<i>Khoen On, Mường Kim; Than Uyên</i>
2	Sơn La	<i>Chiềng Lao, Mường Sại; Tạ Khoa; Chiềng Khương, Chiềng La, Chiềng Mai, Chiềng Sơn, Đoàn Kết, Gia Phù, Kim Bon, Lóng Sập, Muối Nọi, Mường Bú, Mường Chanh, Mường Chiên, Mường Giôn, Mường Hung, Mường Khiêng, Mường La, P. Chiềng An, P. Chiềng Cơi, P. Chiềng Sinh, P. Mộc Châu, P. Mộc Sơn, P. Thảo Nguyên, P. Vân Sơn, Phiêng Cầm, Phiêng Păn, Phù Yên, Quỳnh Nhai, Song Khũa, Suối Tọ, Tà Xùa, Tân Yên, Tô Múa, Tường Hạ, Vân Hồ, Xím Vàng, Xuân Nha</i>
3	Phú Thọ	<i>Mai Hạ; An Bình, Bản Nguyên, Bình Nguyên, Bình Phú, Bình Tuyên, Bình Xuyên, Cao Phong, Chân Mộng, Cự Đồng, Đại Đình, Đại Đồng, Dân Chủ, Đạo Trù, Đào Xá, Đoan Hùng, Đức Nhân, Hải Lựu, Hoàng An, Hội Thịnh, Hợp Lý, Hương Cầm, Hy Cương, Kim Bôi, Lạc Lương, Lạc Sơn, Lâm Thao, Lập Thạch, Liên Sơn, Lương Sơn, Minh Hòa, Mường Động, Mường Thàng, Mường Vang, Nật Sơn, Ngọc Sơn, P. Hòa Bình, P. Kỳ Sơn, P. Nông Trang, P. Phong Châu, P. Tân Hòa, P. Thanh Miếu, P. Thống Nhất, P. Vân Phú, P. Việt Trì, P. Vĩnh Phúc, P. Vĩnh Yên, Phú Mỹ, Phù Ninh, Quảng Yên, Quyết Thắng, Sơn Đông, Tam Đảo, Tam Dương, Tam Nông, Tam Sơn, Tân Lạc, Tân Pheo, Tây Cốc, Thái Hòa, Thanh Sơn, Thanh Thủy, Thịnh Minh, Thổ Tang, Thọ Văn, Thung Nai, Thượng Cốc, Trạm Thản, Tu Vũ, Văn Miếu, Vân Sơn, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Tường, Xuân Lũng, Yên Lãng, Yên Phú, Yên Sơn</i>
4	Thái Nguyên	<i>Cường Lợi, Dân Tiến, Hiệp Lực, La Hiên, Na Rì, Nam Hòa, Nghinh Tường, Phủ Thông, Quân Chu, Thanh Thịnh, Thượng Quan, Trần Phú, Tràng Xá, Vĩnh Thông, Võ Nhai; An Khánh, Ba Bể, Bạch Thông, Bằng Thành, Bằng Vân, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Chợ Mới, Chợ Rã, Côn Minh, Đại Phúc, Đại Từ, Diềm Thụy, Định Hóa, Đồng Hỷ, Đồng Phúc, Đức Lương, Hợp Thành, Kha Sơn, Kim Phụng, La Bằng, Lam Vỹ, Nà Phặc, Nam Cường, Ngân Sơn, Nghiên Loan, P. Bá Xuyên, P. Bắc Kạn, P. Bách Quang, P. Đức Xuân, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phô Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Sông Công, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Bình, Phú Đình, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phú Xuyên, Phúc Lộc, Phượng Tiến, Quảng Bạch, Quang Sơn, Sảng Mộc, Tân Cương, Tân Khánh, Tân Kỳ, Tân Thành, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thượng Minh, Trại Cau, Trung Hội, Văn Hán, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vô Tranh, Xuân Dương, Yên Bình, Yên Phong, Yên Thịnh, Yên Trách</i>
5	Cao Bằng	<i>Đức Long, Minh Tâm, Nguyên Bình, Trà Lĩnh; Bạch Đằng, Cấn Yên, Canh Tân, Đàm Thủy, Đoài Dương, Đông Khê, Hạ Lang,</i>

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		Hà Quảng, Hạnh Phúc, Hòa An, Kim Đồng, Minh Khai, Nam Tuấn, Nguyễn Huệ, P. Nùng Trí Cao, P. Tân Giang, P. Thục Phán, Phục Hòa, Quang Hán, Quang Trung, Quảng Uyên, Tam Kim, Thạch An, Thành Công, Thông Nông, Tĩnh Túc, Tổng Cột, Vinh Quý, Xuân Trường
6	Lạng Sơn	Ba Sơn, Công Sơn, Đình Lập, Khuất Xá, Kiên Mộc, Lộc Bình, Lợi Bắc, Mẫu Sơn, Na Dương, P. Đông Kinh, P. Kỳ Lừa, P. Tam Thanh, Thống Nhất, Xuân Dương; Bắc Sơn, Bằng Mạc, Bình Gia, Cao Lộc, Châu Sơn, Chi Lăng, Chiến Thắng, Diêm He, Đồng Đăng, Hoàng Văn Thụ, Hội Hoan, Hồng Phong, Hữu Lũng, Khánh Khê, Na Sầm, Nhân Lý, Nhất Hòa, P. Lương Văn Tri, Quan Sơn, Tân Đoàn, Tân Thành, Tân Tri, Thái Bình, Thiện Long, Văn Lãng, Vạn Linh, Vân Nham, Văn Quan; Cai Kinh, Đoàn Kết, Hoa Thám, Hưng Vũ, Hữu Liên, Kháng Chiến, Quốc Khánh, Quốc Việt, Quý Hòa, Tân Tiến, Tân Văn, Thất Khê, Thiện Hòa, Thiện Tân, Thiện Thuật, Thụy Hùng, Tràng Định, Tri Lễ, Tuấn Sơn, Vũ Lăng, Vũ Lễ, Yên Bình, Yên Phúc
7	Quảng Ninh	Hải Sơn, P. Đông Mai, P. Đông Triều, P. Móng Cái 3, P. Uông Bí, P. Vàng Danh, P. Yên Tử, Quảng Hà; Ba Chẽ, Bình Liêu, Điền Xá, Đường Hoa, Hải Ninh, Kỳ Thượng, Lục Hồn, Lương Minh, P. An Sinh, P. Bãi Cháy, P. Bình Khê, P. Hoàng Bồ, P. Mạo Khê, P. Móng Cái 1, P. Móng Cái 2, P. Việt Hưng, Quảng Đức, Quảng La; Đặc khu Cô Tô, Đặc khu Vân Đồn, Đàm Hà, Đông Ngũ, Hải Hòa, Hải Lạng, Hoàn Mô, P. Cẩm Phả, P. Cao Xanh, P. Cửa Ông, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hoàng Quế, P. Hồng Gai, P. Mông Dương, P. Quang Hanh, P. Tuần Châu, Quảng Tân, Thống Nhất, Tiên Yên, Vĩnh Thực
8	Bắc Ninh	Bảo Đài, P. Chũ, P. Phượng Sơn, Tân Sơn, Trường Sơn; An Lạc, Biên Sơn, Đồng Việt, Dương Hưu, Kép, Kiên Lao, Lạng Giang, Lục Ngạn, Lục Sơn, Mỹ Thái, Nam Dương, P. Bắc Giang, Sa Lý, Sơn Hải, Vân Sơn; Bắc Lũng, Biể Động, Bó Hạ, Đại Sơn, Đèo Gia, Đồng Kỳ, Đông Phú, Hiệp Hòa, Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Lục Nam, Nghĩa Phương, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Cảnh Thụy, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Tiên Phong, P. Tụ Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Quang Trung, Sơn Động, Tam Tiến, Tân Dĩnh, Tân Yên, Tây Yên Tử, Tiên Lục, Tuấn Đạo, Xuân Cẩm, Xuân Lương, Yên Định, Yên Thế
9	Thanh Hóa	<i>Quang Chiêu, Tam chung, Tam Lư, Trung Lý;</i> Bát Mọt, Cẩm Vân, Hiền Kiệt, Hồi Xuân, Mường Chanh, Mường Lát, Mường Lý, Mường Mìn, Na Mèo, Nam Xuân, Ngọc Liên, Nhi Sơn, Phú Lệ, Phú Xuân, Pù Nhi, Quan Sơn, Sơn Điện, Sơn Thủy, Tam Thanh, Tây Đô, Thạch Bình, Thạch Quảng, Thiên Phú, Thiết Ống, Trung Sơn, Trung Thành, Yên Khương, Yên Thắng

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)